TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. P** **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2022/QĐST-DS *P, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Khánh Tân, xã Nhơn Hải, huyện N, tỉnh N.

- *Bị đơn*: Ông Đoàn Anh T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Bảo An, thành phố P, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đoàn Anh T xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền là 135.000.000đ (*Một trăm ba mươi lăm triệu đồng*).

- Ông Nguyễn Văn S nhất trí với yêu cầu trả nợ trên của ông Đoàn Anh T.

- Về án phí:

+ Ông Đoàn Anh T đồng ý nộp 3.375.000đ (*Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Ông Nguyễn Văn S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn S số tiền tạm ứng án phí 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003617 ngày 01/11/2021 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N.

" *Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015* ".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu